TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **71**/2021/HS-ST
Ngày: 26/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cá:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đình Hiền và ông Nguyễn Hữu Trực

- Thư ký phiên tòa :Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:Ông Trần Đình Thế, Kiểm sát viên.

Ngày 26tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 03 năm 2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số72/2021/QĐXXST - HS ngày 12tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Đoàn Minh H; sinh ngày 20 tháng 6 năm 2003 tại tỉnh Thừa Thiên Huế.Nơi cư trú: Thôn Truyền N, xã Phú A, Hện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Th, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị Thu H; vợ, con:Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân:

- Nhỏ ở với cha mẹ tạixã Phú A, Hện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế,học đến lớp 10/12 thì nghỉ, cho đến ngày gây án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 07/01/2021 cho đến nay. Có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Đoàn Minh H: Ông Trương Phan Thụy Dũng- Trợ giúp viên pháp lý. Có mặt

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Đoàn Minh H: Ông Đoàn Th và bà Nguyễn Thị Thu H; Nơi cư trú: Thôn Truyền N, xã Phú A, Hện PV, tỉnh Thừa Thiên Huế

-*Bị hại:*Anh Ngô Lê Trung H1; trú tại: 119B Võ Duy N, phường Thủy D, thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên Huế.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 16/12/2020, anh Ngô Lê Trung H(sinh năm 2000; trú tại: 119B Võ Duy N, phường Thủy D, thị xã Hương Th, tỉnh Thừa Thiên Huế) điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50 đi đến quán Hoàng Lộc ở số 38 Lê M, phường An Đ, thành phố Huế để đi làm đầu bếp. Khi đến quán, anh H1 để xe trên vỉa hè trước quán rồi đi vào quán làm việc nhưng quên rút chìa khóa xe. Lúc này, Đoàn Minh H là nhân viên giữ xe của quánđi ra sắp xếp xe thì phát hiện xe anh H1có chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Hlấy trộm xe rồi điều khiển đi về cất giấu tại nhà của mình. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 17/12/2020, Hđưa xe mô tô lấy trộm của anh H1 về cất giấu tại ngôi đình ở số 318 Bạch Đằng, thành phố Huế.

** Về vật chứng đã thu giữ:*

01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50, màu sơn xanh – trắng, số khung 2609GY050670, số máy KC26E1080086, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong .

* Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 21/12/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Huế, kết luận xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50, tại thời điểm ngày 16/12/2020 trị giá 21.000.000 đồng.

* *Về xử lý vật chứng*: Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50là của anh Trần Văn Long (sinh năm 1998; trú tại: Thôn Tân Lập, xã Phong Xuân, Hện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế) đứng tên chủ sở hữu. Anh Ngô Lê Trung H sau khi mua lại xe chưa làm thủ tục cHển đổi chủ sở hữu. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại cho anh H chiếc xe nêu trên là có căn cứ.

** Về trách nhiệm dân sự:*

Anh H1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường thêm và cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáoĐoàn Minh H.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Minh Hđã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 08 tháng 3năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố Đoàn Minh Hvề tội "Trộm cắp tài sản" theokhoản 1Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh Hphạm tội "Trộm cắp tài sản"; áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1, khoản 2Điều 51, Điều 90, Điều 91, khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáoĐoàn Minh Htừ: 06 (Sáu) tháng đến 09 (tháng) tù.

- Phần tranh luận: Bị cáo và người bào chữa cho bị cáokhông có ý kiến gì về tội danh và lời đề nghị xử phạt của đại diện Viện kiểm sát nhưng mong Hội đồng xét xử xem xét áp dụng thêm Điều 36 xử phạt bị cáo với mức hình phạt 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tại 38 Lê M, phường An Đ, thành phố Huế, Đoàn Minh H đã trộm cắp của anh Ngô Lê Trung H1 chiếc xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50có giá trị 21.000.000đ *(Hai mươi mốt triệu đồng*. Hành vi của bị cáo cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

[2] Bị cáo khi phạm tội tuy chưa thành niên nhưng bị cáo c ũng nhận biết được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi , muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng, bị cáo nhận thức có hạn chế do là người chưa thành niên (đủ 16 tuổi nhưng dưới 18 tuổi) nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình theo quy định tại các Điều 91, Khoản 1Điều 101 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc thường hợp ít nghiêm trọng, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Qua những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáocó nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù nhưng cho hưởng treo, giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe nhưng cũng thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, bị cáo là người chưa thành niên nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 75C1-218.50đã thu hồi trả lại người bị hại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sựtheo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i,s khoản 1; khoản 2 Điều 51,Điều 65, Điều 91 và khoản 1 Điều 101của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Đoàn Minh H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đoàn Minh H 09(Chín)tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Đoàn Minh Hcho Ủy ban nhân dân xã Phú A,Hện PV , tỉnh Thừa Thiên Huế giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án Hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đoàn Minh Hphải chịu 200.000 đồng.

Án sơ thẩm xét xử công khai báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- UBND xã Phú A, Hện PV
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng